

Số: **1012/2026/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 15 tháng 07 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212; 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 51; 55; 57; 58; Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật người cao tuổi 2009;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/07/2026.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: **861/2026/ HNGĐ- ST** ngày 15 tháng 06 năm 2026 về việc “*Xin ly hôn*” giữa:

***Nguyên đơn:** Ông **Đinh Xuân V**, sinh năm 1961;

Nơi cư trú: P1 CS phường Y, thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Thùy L** – Luật sư Công ty L1.

***Bị đơn:** - Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1972;

Nơi cư trú: P1 CS phường Y, thành phố Hà Nội.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 07 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ khi lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông **Đình Xuân V** và bà **Nguyễn Thị H.**

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

1. Về con chung: Ông Đình Xuân V và bà Nguyễn Thị H có 02 (Hai) con chung là:

- Anh Đình Xuân S sinh ngày : 15/10/1995 ;
- Anh Đình Xuân Phát S1 sinh ngày : 20/8/2007 ;

Anh Đình Xuân S và anh Đình Xuân P đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên Tòa án không giải quyết việc giao nuôi con chung.

2. Về tài sản chung, nhà ở và các khoản nợ chung: Ông Đình Xuân V và bà Nguyễn Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

Các bên tự lo nơi ở sau ly hôn.

3. Về án phí:

Ông Đình Xuân V không phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Đình Xuân V số tiền **300.000 (Ba trăm nghìn)** đồng tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tiền số xxxxxxxx ngày 12/06/2026 của Thị hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

Bà Nguyễn Thị H phải chịu **150.000 (Một trăm năm mươi nghìn)** đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 4 – Hà Nội;
- UBND phường nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Quỳnh C